

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 192/2026/TLST-VHNGĐ ngày 10/6/2026 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung gồm những người yêu cầu sau đây:

- Ông Phạm Mạnh T, sinh năm 1976; CCCD số 036076016320 cấp ngày 10/07/2021; địa chỉ thường trú: Thôn E, xã E, tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ tạm trú: P, nhà trọ Trịnh Thị S, tổ D, khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, là người yêu cầu;

- Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1981; CCCD số 036181021068 cấp ngày 07/09/2023; địa chỉ thường trú: Thôn E, xã E, tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ tạm trú: P, nhà trọ Trịnh Thị S, tổ D, khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, là người yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Mạnh T và bà Nguyễn Thị G thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Giao 02 con chung là Phạm Thị Tuyết T1, sinh ngày 24/04/2010 và Phạm Nhật T2, sinh ngày 03/10/2018 cho bà Nguyễn Thị G trực tiếp nuôi dưỡng. Phạm Công T3, sinh ngày 20/02/2002 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về cấp dưỡng: Ông Phạm Mạnh T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 02 con chung 2.500.000 đồng/con/tháng cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình: Ông Phạm Mạnh T và bà Nguyễn Thị G chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Mạnh T và bà Nguyễn Thị G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Phạm Thị Tuyết T1, sinh ngày 24/04/2010 và cháu Phạm Nhật T2, sinh ngày 03/10/2018 cho bà Nguyễn Thị G là người trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu Phạm Công T3 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về cấp dưỡng: Ông Phạm Mạnh T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 02 con chung 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng/con/tháng cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình: Ông Phạm Mạnh T và bà Nguyễn Thị G chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036172 ngày 08/6/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV 17 - TP. Hồ Chí Minh;
- PTHADS KV 17 - TP. Hồ Chí Minh;
- UBND xã Cư Jút, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Bích Huệ